

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tăng Phước Long và ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lại Thanh L**, sinh năm 1991

Tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp Q, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lại Văn H, sinh năm 1970 (chết) và bà Phan Thị Minh T, sinh năm 1966

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không

Tiền án: có 03 tiền án

+ Ngày 20/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2014.

+ Ngày 06/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2016.

+ Ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2018.

Nhân thân: Ngày 23/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bắt tạm giam: ngày 11/10/2019

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sa Đéc.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Lê Tấn L1, sinh năm 1977 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Thị Bích T1, sinh năm 1994 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm P, phường V, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

1- Chị Cao Tăng Kim H1, sinh năm 1980 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp M, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Thái Thành N, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp M, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1955 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm P, phường V, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

4- Anh Châu Văn H2, sinh năm 1966 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm P, phường V, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Thanh L có tiền án về tội trộm cắp tài sản và là người nghiện ma túy.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, L điều khiển xe đạp phía sau chở chị Bùi Thị Bích T1 (bạn gái của L) chạy trên đường ĐT848, hướng đi từ phà Cao Lãnh đến thành phố S.

Khi đến một ngôi nhà đang xây dựng cạnh hộ số 171/2, ấp M, xã D, thành phố S thì L phát hiện trong gian nhà trước có để 01 máy hàn điện, hiệu Robot Welding Technology In Japan màu cam ARC250 của anh Lê Tấn L1, không có người trông giữ. L liền dừng xe lại đi vào nhà lấy máy hàn điện rồi đi ra ngôi phía

sau xe đạp cho T1 chở về nhà của anh Châu Văn H2 cất giấu máy hàn điện, sau đó bị Công an thành phố Sa Đéc bắt giữ.

Đối với anh L1, sau khi phát hiện máy hàn bị mất trộm đã đến Công an xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc trình báo sự việc.

Qua điều tra, xác minh, Công an đã thu hồi máy hàn điện trao trả cho anh L1 nhận lại xong.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 40/HĐ.ĐGTS ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 máy hàn điện hiệu Robot Welding Technolory In Japan, màu cam ARC250, kèm theo dây điện của máy (đã qua sử dụng, đã thu hồi được) có trị giá là: **1.500.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSND-TP.SĐ ngày 07/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Lại Thanh L về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Điểm b Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lại Thanh L** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù**.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo Lại Thanh L **01 năm 03 tháng tù** về tội **“Trộm cắp tài sản”**. Buộc bị cáo **Lại Thanh L** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn yêu cầu về các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản và kết luận định giá tài sản số 40/HĐ.ĐGTS ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Lại Thanh L có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 30/9/2019, tại ngôi nhà đang xây dựng cạnh hộ số 171/2, ấp M, xã D, thành phố S, L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy hàn điện hiệu Robot Welding Technology In Japan, màu cam ARC250 có trị giá **1.500.000 đồng** của anh Lê Tấn L1 nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ ra nhiều công sức lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội vào ban ngày, địa điểm phạm tội là nhà đang xây dựng cạnh hộ số 171/2, ấp M, xã D, thành phố S, là khu vực có đông dân cư, có nhiều phương tiện lưu thông qua lại, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, trong lúc bị cáo điều khiển xe đạp chở chị Bùi Thị Bích T1 lưu thông trên đường thì phát hiện thấy máy hàn điện của anh L1 để trong nhà nhưng không có người trông giữ, bị cáo liền đi vào bên trong lấy trộm máy hàn điện rồi lên xe đạp cho chị T1 chở tẩu thoát về nhà của anh Châu Văn H2 cất giấu nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo là người đã thành niên, tuổi đời con trẻ. Tuy nhiên về nhân thân của bị cáo rất xấu, bị cáo có 03 tiền án cùng về tội “Trộm cắp tài sản”. Nếu biết ăn năn hối cải, sửa đổi làm lại cuộc đời thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, trước đây ngày 03/6/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra, bị cáo được tại ngoại, chờ xử lý thì trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục lén lút chiếm đoạt tài sản của anh L1 trị giá 1.500.000 đồng để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c)”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đã xử lý xong.

[8] *Về án phí:* Bị cáo Lại Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với chị Bùi Thị Bích T1 có cùng với bị cáo Lại Thanh L chiếm đoạt máy hàn điện của anh Lê Tấn L1. Tuy nhiên, trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, chị T1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã có văn bản đề nghị UBND xã và Công an xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Đối với anh Châu Văn H2 qua điều tra xác định không biết việc bị cáo L và chị T1 đem máy hàn điện đến nhà anh H2 cất giấu nên không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra xác định xe đạp hiệu Martin màu xanh thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N1 (mẹ chị T1), bà N1 cho chị T1 mượn sử dụng nhưng không biết bị cáo L sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Lại Thanh L** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: Bị cáo **Lại Thanh L** mức án **01 năm 06 tháng tù** (*Một năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019 (ngày bắt tạm giam).

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo **Lại Thanh L 01 năm 03 tháng tù** về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Buộc bị cáo **Lại Thanh L** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **02 năm 09 tháng tù** (*Hai năm chín tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019 (ngày bắt tạm giam).

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết và xử lý xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Lại Thanh L** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (3b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười